



# HỘI NẤU CƠM THI ĐẦU XUÂN Ở LÀNG THƯỢNG BẮC

TS. HOÀNG MINH TƯỜNG\*

## TÓM TẮT

Hội Nấu cơm thi là một mỹ tục ở làng Thượng Bắc, xứ Thanh, được tổ chức vào ngày 3 tháng Giêng, phản ánh ước vọng về hạnh phúc nông nghiệp và để thể hiện lòng kính ngưỡng của cộng đồng đối với Thành hoàng là Cao Sơn, Cao Các. Nấu cơm thi gắn với nhiều quy định (mang tính hèm), đậm chất văn hoá truyền thống, đã in đậm trong tâm trí người dân.

**Từ khoá:** hội; nấu cơm thi; mỹ tục; làng Thượng Bắc.

## ABSTRACT

Rice Cooking Ceremony is a nice custom of Thượng Bắc Village, Thanh region that organised in January 3rd, to reflect the community desire of agricultural happiness, as well as to pay respect to their village gods Cao Sơn and Cao Các. Rice Cooking Ceremony have many regulations (forbidden ones), richly traditional culture in the mentality of local people.

**Key words:** Ceremony; rice cooking ceremony; beautiful custom; Thượng Bắc village.

Từ bao đời nay, mỗi khi mùa xuân đến, cũng giống như hầu hết các làng quê Việt, người dân làng Thượng Bắc, xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa lại tưng bừng mở hội Nấu cơm thi. Hội này đã trở thành nét đẹp tự lâu đời, được người dân nơi đây trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Hàng năm, cứ vào ngày mùng 3 tháng Giêng, tiết trời ấm áp, cờ ngũ sắc tung bay trong nắng xuân phơi phới, từ khắp các ngã đường, bà con trong làng và các vùng lân cận, không ai bảo ai cùng dạt dứu nhau về hội.

Thành hoàng của làng Thượng Bắc là Cao Sơn, Cao Các thượng đẳng thần. Về hai vị thần này, sách *Tín ngưỡng Thành hoàng Việt Nam* của tác giả Nguyễn Duy Hinh cho biết: "Xét tôn thần Cao Sơn, Cao Các đã khai sự tích tựa hồ hai thần khác nhau. Nay phụng sát nơi thờ cả Cao Sơn, Cao Các là 335 nơi".

Căn cứ những ghi chép và sự tích được lưu truyền trong lịch sử, Thành hoàng Cao Sơn, Cao Các

ở làng Thượng Bắc, không chỉ là người có công lập làng, dựng và giữ nước mà các vị thần này còn có công truyền dạy cho người dân nơi đây từ thuở Hùng Vương biết nghề chế tác đồ đồng. Vì vậy, tên gọi của làng xưa gắn với nghề đúc công nổi tiếng và được người dân gọi theo phương ngữ là làng Công - sản phẩm của làng gắn với kỹ thuật chế tác công, chiêm nổi tiếng khắp vùng.

Trước ngày mở hội Nấu cơm thi, từ chiều mùng 2 tết, cụ tiên chỉ và các bậc bô lão trong làng biện mâm lễ, kính cáo các vị Thành hoàng cho phép dân làng mở hội để tri ân công đức của các ngài và cầu mong các thần phù hộ cho quốc thái dân khang (nước mạnh dân giàu), phong đăng hòa cốc (mùa màng bội thu). Sáng mùng 3 tết, sau khi tế lễ Thành hoàng, hội Nấu cơm thi được tổ chức ngay tại sân đình, thu hút nhiều người tham dự.

Hội có quy mô lớn, nhân vật chính từ 12 đến 14 người vừa nấu cơm, vừa diễn trò, gồm: 2 người đóng vai con trâu; 1 người thợ cày vác cái cày gỗ trên vai và bên hông đem theo 1 chiếc đuốc cày; 6

\* Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thanh Hóa

thiếu nữ nấu cơm thi; 1 người trong vai ông Thổ Địa- biểu hiện cho điều thiện, trợ giúp những thôn nữ trong lúc nấu cơm; có 1 quỷ (do người đóng) và những con khỉ (2 người đội lốt) xông đến quấy phá; 1 người hóa trang thành con cò trắng rình rập, để những cô thôn nữ vừa nấu cơm phải vừa trông coi con nhái không nhảy ra khỏi đĩa hoặc bị con cò mổ mắt.

Những người đua tài thường là các cô gái chưa chồng, đi chân đất, mặc áo tứ thân, váy lụa đen, yếm trắng, đầu chít khăn mỏ quạ, lưng thắt dải lụa. Ban chấm thi là các bô lão có uy tín, do làng chọn cử, trong đó có một vị chủ khảo điều hành chung. Chủ khảo đầu quấn khăn lụa đỏ, mặc áo thụng vàng, quần dài trắng, điều khiển cuộc thi tài bằng những hồi trống đồng dục. Những người thi nấu cơm phải thực hiện tất cả 3 công đoạn là: giã thóc, sàng thóc lấy gạo và nấu cơm, nên phải chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ, như: cần tre, quang gánh, bầu đựng sẵn nước, bó đuốc bằng tre ngâm phơi khô, bụi nhùi rơm để lấy lửa, cối đá, chày giã thóc, nong để sàng sảy gạo, đũa bếp để ghế cơm...

Giữa sân đình, mọi người đứng thành vòng tròn rộng. 6 cần tre treo sẵn các niêu (nồi nấu cơm) được phân bố đều trong vòng tròn trên sân, nối đầu cần tre với niêu là sợi dây chuối còn tươi. Sau ba hồi trống mở màn, theo nhịp trống dẫn, người nông dân rít vôi điều thuốc lào, quần ống thấp, ống cao thúc trâu ra cày ruộng. Con trâu bước đi đủng đỉnh, hai cái sừng vểnh lên, lúc nghiêng sang trái, lúc tạt bên phải, làm cho đám đông dân ra thành một vòng rộng. Động thái này vừa mô tả việc cày bừa của nhà nông, đánh thức đất đai dâng cho đời mùa màng tươi tốt, vừa có tác dụng “dẹp đám”, để mọi người giãn ra và trật tự theo dõi cuộc thi tài.

Sau khi trâu đã cày ruộng xong, nghe trống điểm tiếp ba tiếng thì cuộc thi nấu cơm bắt đầu. Cả 6 cô gái nhanh chóng vào vị trí rồi thực hiện các thao tác nấu cơm thi. Theo quy định của ban tổ chức, trước tiên các đội phải giã thóc, chờ cho trống điểm, họ nhanh tay cho lúa vào cối giã, sàng sảy thành những hạt gạo trắng như ngọc. Tiếp đó, gạo được vo sạch và lấy nước từ bầu đựng nước mang theo cho vào niêu, lấy lửa từ bụi nhùi rơm châm vào bó đuốc mà đốt vào đáy niêu để nấu cơm.

Công việc tưởng như đơn giản nhưng không phải dễ. Từ việc giã thóc để thành hạt gạo còn nguyên lành, không bị nát thật không đơn giản, vo gạo không để rơi một hạt, rót nước từ quả bầu ra niêu phải giữ cho nước không bị tràn ra. Nếu gạo rơi, nước tràn thì người tham gia sẽ bị loại vì đã phạm quy. Sự tài khéo còn thể hiện trong các động tác đun nấu. Vì cái niêu cơm treo trên chiếc cần tre luôn luôn chuyển động nên cô gái phải khéo đưa ngọn lửa theo sự chuyển động đung đưa của chiếc để ngọn mới trùm kín được đáy niêu. Sau những thao tác ấy, đợi cho nước trong niêu bắt đầu sôi thì lấy gạo đổ vào, tiếp tục điều tiết lửa thật khéo sao cho niêu cơm khi sôi nước không trào làm cho tắt lửa. Trong suốt quá trình nấu, chỉ được dùng đũa bếp ghế cơm ba lần vào những thời điểm quy định. Khi cơm đã cạn thì bớt lửa kéo cơm cháy hoặc khê (cơm khê là điều cấm kỵ). Bớt lửa nhưng không được phép rút bớt đuốc quãng đi, mà phải điều chỉnh bằng cách xoay trở bó đuốc cho đến khi chỉ ngửi mùi thơm là đã biết cơm chín, không cần phải mở nắp kiểm tra. Cái khó trong cuộc thi là các cô thôn nữ cùng lúc phải tự mình đảm nhiệm rất nhiều khâu, phải thao tác chính xác và tuân thủ theo nhịp trống. Trong khi lửa cháy, cơm sôi, mọi việc tất bật thì những con khỉ xuất hiện, chúng quấy phá, trêu người, vồ lấy dụng cụ, gây khó dễ cho việc giã thóc, nấu cơm. Cùng lúc con quỷ chòng ghẹo những người nấu cơm, lấy hoặc giấu bụi nhùi lửa, bầu nước đi..., làm cho việc nấu cơm không thành. Song, những cô thôn nữ chăm làm, chịu thương chịu khó, thường ngày vốn đã đảm đang việc đồng áng, lo toan cửa nhà, cơm nước, lại được khích lệ bởi sự động viên, cổ vũ của dân làng và đặc biệt là các chàng trai, đều vượt qua được cái trở ngại.

Hết một tuần nhang, hiệu trống báo cuộc thi kết thúc, thôn nữ nào nấu được niêu cơm chín tới, thơm dẻo mà trong quá trình thi tài, con nhái không nhảy ra khỏi đĩa, hoặc bị con cò mổ và bắt mất thì người đó sẽ đoạt giải. Giải thưởng được làng trao là vuông vải nhiều điều và mấy đồng tiền. Niêu cơm đoạt giải được ban tổ chức rước vào đình dâng cúng Thổ công, thần Nông và Thành hoàng Cao Sơn, Cao Các. Sản phẩm của cuộc nấu cơm thi được dân làng Thượng Bắc coi là thức quý để cúng



thần linh, với ý nghĩa phẩm vật đó đã được tạo ra từ những gì quý giá, tinh khiết, trong trắng nhất, mất nhiều công sức và được cả cộng đồng ủng hộ từ khâu chuẩn bị đến lúc hoàn thiện thành sản phẩm biểu trưng cho lòng thành kính của cộng đồng đối với thần linh. Nấu cơm thi phản ánh đậm nét đời sống lao động của cư dân trồng lúa, ý thức tôn trọng sản phẩm nông nghiệp là hạt thóc, hạt cơm - ngọc thực nuôi sống nhân gian.

Phần thưởng trong ngày hội tuy không lớn nhưng đó là niềm vinh dự, tự hào mà cô gái nào cũng mong đạt được. Trong mắt của bà con dân làng, nhất là đối với những chàng trai chưa vợ, thôn nữ đoạt giải trong hội Nấu cơm thi ấy không chỉ đẹp người, tốt nét mà người ấy còn là gái đảm, có thể lo toan, gánh vác việc nhà, việc nước trọn vẹn trước sau.

Nấu cơm thi làng Thượng Bắc là tục lệ cổ, truyền lại, con người hòa với thiên nhiên, nương tựa vào nhau để tồn tại và phát triển. Mỗi quan hệ giữa con người và thiên nhiên ấy được phản ánh qua các hình tượng như ông Thổ Địa - thần Đất ban phát sự mở màu và giúp cho con người sự sống. Con khi, con cò, con trâu... gắn gũi, thân quen với con người,

trong đó, có những con vật vốn là bạn, giúp việc nhà nông. Cùng với những nhân vật mang tính thiện, hình tượng con quỷ quấy phá trong hội Nấu cơm thi phải chăng là hiện thân của thiên nhiên khắc nghiệt, dữ dằn, với những trận cuồng phong, lụt lội, hạn hán... luôn gây tai họa, tàn phá cây trái, mùa màng. Ở một góc độ nào đó, quỷ còn biểu hiện cho các thế lực hắc ám, bạo tàn, ăn trên, ngồi trốc, ức hiếp, cướp bóc đồng tiền, bát gạo của người nông dân trong xã hội xưa.

Hội Nấu cơm thi như ở làng Thượng Bắc là mỹ tục của nền văn minh lúa nước còn được lưu giữ trong một số làng xã ở xứ Thanh. Mỹ tục này nhằm tưởng nhớ, tri ân tiền nhân, đề cao thành quả lao động của cư dân nông nghiệp, khẳng định tài năng và sự tự tin vươn lên trong cuộc sống của con người. Lễ hội Nấu cơm thi là loại hình di sản văn hóa phi vật thể có giá trị lịch sử, gợi nhớ về cội nguồn, mang tính chân - thiện - mỹ, qua đó, có sức lôi cuốn, tập hợp cộng đồng, cần được duy trì và phát huy tác dụng trong cuộc sống hôm nay và mai sau./

H.M.T

(Ngày nhận bài: 11/10/2015; Ngày phân biên đánh giá: 16/12/2015; Ngày duyệt đăng bài: 08/01/2016).



Nấu cơm thi trong hội làng Thượng Bắc - Ảnh: Tác giả